

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Chu Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2023/TLST - HS ngày 04/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST - HS ngày 10/8/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy T, sinh năm 1975; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi ở trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Quý H (đã chết) và bà Đỗ Thị H1; vợ đã ly hôn: Trần Thị T1; vợ hiện tại là Nguyễn Thị H2; bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 22/5/2018 TAND huyện B xử phạt 09 tháng tù về tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Ngày 01/12/2018, chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 29/6/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

*** Người làm chứng:** Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1992. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/6/2023, bị cáo Nguyễn Huy T đi xe ô tô khách đến khu vực siêu thị Big C thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy đá về bán kiếm lời. Tại khu vực siêu thị Big C, T đã mua được ma túy đá của một người đàn

ông không quen biết đứng ở lề đường với giá 2.000.000 đồng. Số ma túy được để trong có 12 túi ni lông màu trắng, miệng mỗi túi đều có kẹp nhựa viền màu đỏ, tất cả để trong 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ. Sau khi mua được ma túy đá, T bắt xe ô tô khách về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, có đối tượng Lê Tuấn A đến nơi ở của T và hỏi T “*Anh có ma túy đá không để cho em năm trăm nghìn*”. T nói “*Có, đưa tiền đây*”. Tuấn A đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. T cầm tiền bỏ vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 02 túi ma túy đá để bán cho Tuấn A. Tuy nhiên khi T chưa kịp đưa ma túy đá cho Tuấn A thì Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp cùng Công an thị trấn B đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thấy vậy T liền thả 02 túi ma túy đá xuống nền nhà cạnh vị trí T đang đứng thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ. T khai nhận đó là 02 túi ma túy đá của T để bán cho Lê Tuấn A nhưng chưa kịp đưa cho Tuấn A thì đã bị bắt giữ. Đồng thời T tự giác lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 10 túi ni lông màu trắng, miệng túi đều có kẹp nhựa viền màu đỏ, trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng để giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó đều là ma túy đá của T cất giữ để bán kiếm lời. Trên cơ sở lời khai ban đầu của các đối tượng, lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Huy T và thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- Thu giữ 02 túi ni lông màu trắng, miệng túi đều có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng tại nền nhà cạnh chỗ Nguyễn Huy T đứng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Thu giữ 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 10 túi ni lông màu trắng, miệng túi đều có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng do Nguyễn Huy T tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc ra giao nộp, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Thu giữ 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng trong túi quần phía trước bên trái Nguyễn Huy T đang mặc, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Huy T tại thôn A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất tinh thể màu trắng bên thu giữ của Nguyễn Huy T khi bắt quả tang, được niêm phong trong các phong bì ký hiệu QT01, QT02 để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 375/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “- *Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,171g (Không phải một trăm bảy mươi một gam) loại: Methamphetamine.*

- Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,940g (Không thấy chín trăm bốn mươi gam) loại: *Methamphetamine*”.

Tại Cáo trạng số 56/CT - VKS - MT ngày 02/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Huy T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Huy T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Với mục đích kiếm lời, chiều ngày 20/6/2023 bị cáo Nguyễn Huy T đã đi mua 1,111 gam ma túy *Methamphetamine* với giá 2.000.000 đồng để về bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày khi bị cáo Nguyễn Huy T đang bán 0,171 gam ma túy *Methamphetamine* cho đối tượng Lê Tuấn A trong tổng số 1,111 gam ma túy *Methamphetamine* với giá 500.000 đồng tại nơi ở của bị cáo T tại thôn A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Huy T đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhân thân xấu do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử xét cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình và lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 500.000 đồng là tiền dùng vào việc mua bán ma túy giữa bị cáo T và Lê Tuấn A do vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy, đối tượng bán ma túy cho bị cáo T để xem xét, xử lý.

Ngày 20/6/2023 Lê Tuấn A đã có hành vi đưa số tiền 500.000 đồng bị cáo T để mua Methamphetamine, tuy nhiên Tuấn A chưa nhận được ma túy thì đã bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Lê Tuấn A.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T **04** (bốn) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 20/6/2023).
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì niêm phong đều có số 375/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000 đồng.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/8/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B và Ủy nhiệm chi ngày 03/8/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Huy T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)